

Số: 22/2022/QĐCN -TTLH

Mai Sơn, ngày 22 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lường Thị N và anh Mè Văn H.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 7 năm 2022 về việc xin ly hôn của chị Lường Thị N và anh Mè Văn H.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 8 năm 2022 về xin ly hôn giữa các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Lường Thị N, sinh năm 1998. Địa chỉ: Bản C, xã N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Người bị kiện: Anh Mè Văn H, sinh năm 1995. Địa chỉ: Bản C, xã N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 8 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lường Thị N và anh Mè Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H và chị N có 01 con chung. Anh chị thỏa thuận: Anh Mè Văn H là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu Mè Hoàng P, sinh ngày 21/4/2016 đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động). Chị

Lường Thị N phải cấp dưỡng nuôi con chung định kỳ cùng Anh H mỗi tháng là 1.000.000VNĐ/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2022 đến khi cháu P đủ tuổi trưởng thành.

Sau khi ly hôn, chị N được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật; không ai được quyền ngăn cản chị thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Chị N và Anh H xác nhận không có tài sản chung và nợ chung vợ chồng.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- THADS huyện Mai Sơn;
- UBND xã B;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Tráng A Tếnh